

THÔNG BÁO

**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ
tại cuộc họp trực tuyến với các địa phương về tình hình thực hiện
Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ**

Ngày 18 tháng 3 năm 2011, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã chủ trì cuộc họp trực tuyến của Thường trực Chính phủ với các địa phương về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội (Nghị quyết 11). Sau khi nghe các Bộ, cơ quan, địa phương báo cáo, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã kết luận như sau:

Thời gian triển khai Nghị quyết 11 của Chính phủ tuy chưa nhiều nhưng các Bộ, ngành, địa phương đã tích cực, khẩn trương triển khai các giải pháp đã nêu tại Nghị quyết 11 để sớm đưa Nghị quyết vào thực tiễn. Để bảo đảm thực hiện có hiệu quả các giải pháp đã nêu tại Nghị quyết 11, yêu cầu các Bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết 11 của Chính phủ và Kết luận của Bộ Chính trị về tình hình kinh tế - xã hội năm 2011, trong đó tập trung vào một số nội dung sau đây:

1. Về chính sách tiền tệ:

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

a) Khẩn trương thực hiện các giải pháp đã nêu tại Nghị quyết 11 để bảo đảm tốc độ tăng trưởng tín dụng năm 2011 dưới 20%, tổng phương tiện thanh toán khoảng 15 - 16%; nâng cao chất lượng tín dụng, điều chỉnh cơ cấu cho vay theo hướng tập trung và ưu tiên vốn tín dụng cho phát triển sản xuất kinh doanh, nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Điều hành chủ động, linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ, bao gồm các loại lãi suất (kể cả lãi suất huy động và cho vay) và lượng tiền cung ứng để bảo đảm kiềm chế lạm phát.

c) Tập trung quản lý tốt thị trường ngoại tệ, thị trường vàng; khẩn trương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định xử phạt đối với các trường hợp kinh doanh, mua bán ngoại tệ, vàng trái quy định pháp luật, đồng thời có biện pháp bảo đảm lợi ích chính đáng của người dân và doanh nghiệp.

2. Về chính sách tài khóa:

a) Bộ Tài chính:

- Xác định và công bố cụ thể số tiết kiệm khi thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên, nhất là mức tiết kiệm trong mua sắm, tổ chức hội nghị tổng kết, sơ kết và đi công tác nước ngoài.

- Có biện pháp để phấn đấu giảm bội chi ngân sách nhà nước năm 2011 xuống dưới 5%.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo quản lý tốt giá cả, nhất là các mặt hàng thiết yếu, không để đầu cơ, tăng giá.

b) Để thực hiện tiết kiệm theo Nghị quyết 11, yêu cầu tất cả các Bộ, cơ quan không tổ chức họp tập trung mà tổ chức họp trực tuyến.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương tổng hợp kết quả kiểm tra tình hình đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ năm 2011; dự kiến kết quả cắt giảm, điều chuyển vốn, tập trung cho các công trình, dự án hoàn thành năm 2011 (có danh mục cụ thể); đề xuất các giải pháp xử lý đối với những trường hợp phát sinh theo hướng thực hiện nghiêm Nghị quyết 11 về cắt giảm đầu tư công; báo cáo Chính phủ trong phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2011.

d) Bộ Công Thương chỉ đạo để bảo đảm đủ nguồn xăng dầu cung cấp cho nhu cầu sản xuất, tiêu dùng trong nước. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương điều hành giá xăng dầu theo đúng Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; đồng thời, thực hiện kiểm soát giá và bình ổn giá theo đúng quy định pháp luật.

3. Về tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh:

a) Các Bộ: Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có biện pháp ưu tiên (cả về điện và vốn) nhằm tháo gỡ khó khăn cho phát triển nông nghiệp, cho các sản phẩm đang có thị trường tiêu thụ (cả trong và ngoài nước).

b) Bộ Công Thương:

- Kiểm soát chặt chẽ kế hoạch cung ứng điện năm 2011 để giảm bớt khó khăn cho sản xuất, sinh hoạt của nhân dân.

- Khẩn trương hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện Chương trình tiết kiệm điện, phấn đấu tiết kiệm sử dụng điện 10% theo Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu phù hợp với cam kết quốc tế, bảo đảm nhập siêu không quá 16% tổng kim ngạch xuất khẩu.

c) Bộ Tài chính nghiên cứu chính sách thuế đối với bất động sản để góp phần hạn chế tình trạng đầu cơ, bảo đảm thị trường bất động sản phát triển lành mạnh.

4. Về bảo đảm an sinh xã hội:

a) Các Bộ, địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách đã ban hành, bảo đảm an sinh xã hội.

b) Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính thực hiện tốt chính sách hỗ trợ giá điện cho các hộ nghèo, bảo đảm kịp thời và đúng đối tượng.

5. Về công tác thông tin tuyên truyền:

a) Các Bộ, cơ quan chức năng có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin về các chủ trương, chính sách, biện pháp của Đảng và Nhà nước để người dân hiểu, đồng thuận và chia sẻ với khó khăn chung của đất nước.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông, các địa phương chỉ đạo các cơ quan thông tin, báo chí làm tốt trách nhiệm cung cấp thông tin đúng, có lợi, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011.

6. Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, giao các Bộ, cơ quan nghiên cứu tiếp thu, xử lý và trả lời các kiến nghị của địa phương đã nêu tại cuộc họp này.

7. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết 11 để báo cáo Thường trực Chính phủ trong cuộc giao ban trực tuyến với các địa phương lần thứ hai, dự kiến tổ chức vào tháng 6 năm 2011. Trong cuộc giao ban này, các Bộ, cơ quan, địa phương báo cáo cụ thể kết quả thực hiện Nghị quyết 11 của Chính phủ.

8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp đã nêu tại Nghị quyết 11 trên phạm vi địa bàn; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện, trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các Bộ, cơ quan, địa phương biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng CP, các PTTg;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UDND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Tập đoàn kinh tế, TCT nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN,
các Vụ: TH, TKBT, KTN, KGVX, ĐMDN;
- Lưu: VT, KTTH(10). 145

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÒNG PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phạm Văn Phương

Phạm Văn Phương